TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-DS	*Chư Pưh, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST-DS ngày 26/3/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: 198 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông N -Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Đ -Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai.

Địa chỉ: 33 Q, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông N -Trưởng Phòng giao dịch C thuộc Ngân hàng T -Chi nhánh G.

Địa chỉ: 804 H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: anh L, sinh năm 1981 và chị N, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng đã được các bên giao kết:

Bị đơn là anh L và chị N công nhận tính đến ngày 21/7/2020, anh L và chị N còn nợ của nguyên đơn là Ngân hàng T số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tạm tính đến ngày 21/7/2020) là 95.387.178 đồng, tổng cộng là 495.387.178 đồng *(bốn trăm chín lăm triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi tám đồng)*. Theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 824/18/NHNT.CS ngày 21/6/2018.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bị đơn là anh L và chị N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng T thông qua Ngân hàng T -Chi nhánh G -Phòng giao dịch C số tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tạm tính đến ngày 21/7/2020) là 95.387.178 đồng,

tổng cộng là 495.387.178 đồng *(bốn trăm chín lăm triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn, một trăm bảy mươi tám đồng)*, một lần, vào ngày 21/10/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày hòa giải thành là ngày 21/7/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Bị đơn là anh L và chị N tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng và có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng T thông qua Ngân hàng T -Chi nhánh G -Phòng giao dịch C số tiền 3.000.000 đồng.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Buộc bị đơn là anh L và chị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 11.907.743đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân Hàng T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 11.374.608 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006203 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về xử lý tài sản thế chấp: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Chi cục THADS huyện Chư Pưh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ